

VỊ THẾ CỦA VƯƠNG QUỐC PHỔ TRONG QUAN HỆ QUỐC TẾ GIAI ĐOẠN 1815-1850

NGUYỄN THỊ HUYỀN SÂM*
TRẦN NGỌC DŨNG**

Nước Đức thời trung đại không hoàn toàn là một nước Đức thống nhất mà tồn tại dưới hình thức một tập hợp những vương quốc riêng lẻ với nhau như Đế chế La Mã thần thánh hay Liên hiệp Đức. Trong đó, vương quốc Phổ nổi lên là một vương quốc có truyền thống, sức mạnh, và tầm ảnh hưởng lớn đến lịch sử Đức nói riêng cũng như lịch sử châu Âu nói chung. Sau hội nghị Viên 1815, lãnh thổ của vương quốc Phổ được mở rộng gồm Đông Phổ, Tây Phổ, Pomerania, Brandenburg, Posen, Saxony, Silesiem, Westphalia, Rhine Provinces, Hohenzollern (1), với khoảng 10,5 triệu người (2). Với truyền thống và sức mạnh quân sự của mình, vương quốc Phổ đã có những cách thức rất đặc trưng trong quá trình phát triển, nâng cao vị thế của mình ở thế kỷ XIX - thời kỳ mà kinh tế tư bản chủ nghĩa đang trở thành con đường phát triển tất yếu của nhiều quốc gia châu Âu. Với việc tìm hiểu về "Vị thế của vương quốc Phổ trong quan hệ quốc tế giai đoạn 1815 - 1850", chúng tôi mong muốn đưa ra những nhận thức rõ hơn, cụ thể hơn về địa vị của một quốc gia phong kiến trong thời kỳ mà chủ nghĩa tư

bản đang thắng thế ở châu Âu và lý giải về những nhân tố ảnh hưởng đến địa vị đó.

1. Sự suy yếu của vương quốc Phổ đầu thế kỷ XIX

Nếu như cuối thế kỷ XVIII, Phổ là một quốc gia phong kiến hùng mạnh với đỉnh cao là triều đại Friedrich II (1740 - 1786): gây chiến tranh với Áo, Nga và chiếm vùng Silesiem, mở rộng lãnh thổ cũng như tầm ảnh hưởng lớn ở châu Âu; thì đến đầu thế kỷ XIX, vương quốc Phổ lại trở thành một quốc gia suy yếu, bạc nhược.

Trong kinh tế, vương quốc Phổ vẫn duy trì những hiện trạng ban đầu của chế độ phong kiến trong khi nhiều nước châu Âu đã thực hiện xong cách mạng tư sản và tiến hành cách mạng công nghiệp để phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa. Sự lạc hậu trong kinh tế của vương quốc được thể hiện trong nông nghiệp. Chế độ "luân canh 3 mảnh" vẫn duy trì đã không đảm bảo sự phát triển cần thiết của nông nghiệp. Đa số cư dân Phổ làm nghề nông. Năm 1804, có tới 73% dân Phổ sống ở nông thôn và ngay cả những thị dân cũng không thuộc về thành thị hoàn toàn mà vẫn làm nông nghiệp để

* TS. Khoa Lịch sử - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

** Khoa Lịch sử - Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

sinh sống (3). Chế độ nông nô tồn tại lâu dài cộng với chế độ lao dịch tới 3-4 ngày/tuần và sự không đầu tư khoa học kỹ thuật tiến bộ vào sản xuất của quý tộc Phổ đã khiến nông nghiệp không thể phát triển.

Trong công nghiệp, sự yếu kém thể hiện ở số lượng ít ỏi của những công trường thủ công (chỉ chủ yếu là các xưởng vải của nhà vua) với hình thức chính là công trường thủ công phân tán. Năm 1785, 165.000 công nhân đã sản xuất khối lượng hàng hoá trị giá 95 triệu mác, nhưng có tới 150.000 công nhân là thuộc về công trường thủ công phân tán (4). Sự duy trì chế độ phường hội làm cho công nghiệp Phổ bị trói buộc, không có điều kiện phát triển về kỹ thuật cũng như cách thức sản xuất. Nó chỉ chiếm 5% GDP và hoàn toàn yếu kém so với các cường quốc khác như Anh, Pháp.

Thương nghiệp Phổ cũng ở trong tình trạng tương tự khi phải hứng chịu những hậu quả từ sự phân tán của thị trường cùng với sự chia cắt lãnh thổ, chính trị. Năm 1806, vương quốc Phổ còn tồn tại 60 hàng rào thuế quan nội địa (5) nên đã gây ra sự cản trở lớn cho thương mại. Thương đoàn sụp đổ sau chiến tranh 30 năm (1618-1648); việc mất lối đi ra biển Baltic, biển Bắc; sự cạnh tranh khốc liệt của Hà Lan và sự yếu kém của nông nghiệp, công nghiệp khiến thương nghiệp Phổ không phát triển được. Hơn nữa, hoạt động trao đổi, buôn bán với bên ngoài chưa được chú trọng nên ngoại thương rất yếu kém và không thể so sánh được với Hà Lan, Anh, Pháp.

Trong chính trị quân sự, vương quốc Phổ đã lần lượt vấp phải những thất bại cay đắng trước sức mạnh của Napoleon. Năm 1801, Phổ phải ký hiệp ước Lunéville: thừa nhận quyền lợi của Pháp ở Rhineland. Năm 1806, Phổ đại bại tại Jena (hơn 2 vạn người chết, mất 200 đại bác) và Auerstedt (1 vạn

người chết, mất 57 đại bác) (6) và phải ký Hiệp ước Jena, chấp nhận mất 1/2 lãnh thổ (phía Tây sông Rhine). Năm 1807, Hiệp ước Tilsit chính thức đánh dấu sự mất hết chủ quyền của vương quốc Phổ và phải phụ thuộc vào Pháp (phải tham gia vào Liên minh sông Rhine do Pháp lập ra). Những suy yếu về chính trị cùng những thất bại quân sự đã gây ra sự suy giảm nghiêm trọng địa vị của vương quốc Phổ ở châu Âu thế kỷ XIX. Vương quốc Phổ không chỉ yếu kém về kinh tế mà còn lạc hậu trong chế độ chính trị và cách thức tổ chức, sử dụng quân đội. Điều đó đã đặt Phổ trước những lựa chọn mới: hoặc tiếp tục duy trì sự lạc hậu của chế độ phong kiến để lệ thuộc Pháp hoặc thực hiện cải cách để phát triển và khẳng định địa vị của mình trong Liên hiệp Đức và châu Âu.

2. Những cuộc cải cách đầu thế kỷ XIX

Sự thay đổi lớn lao của vương quốc Phổ trong giai đoạn 1815-1850 có được bởi sự tác động của nhiều yếu tố khách quan và chủ quan. Trong đó, cần nhấn mạnh đến sự phát triển nội tại của chính vương quốc Phổ. Những cuộc cải cách toàn diện và cần thiết là nhân tố quan trọng hàng đầu quyết định đến sức mạnh của Phổ sau này.

Đứng trước sự thay đổi của thế giới và yêu cầu cấp bách của dân tộc, vương quốc Phổ đã nhanh chóng thực hiện cải cách đất nước dưới ảnh hưởng của cách mạng Pháp 1789: *"Cách mạng Pháp đã biến sức mạnh quốc gia của nhân dân Pháp thành hành động..., biến sức sống trong con người và sức mạnh của cải thành một loại tư bản phát triển lan nhanh và bằng cách đó đã phá vỡ các hệ thống cũ của nhà nước với nhau và sự cân bằng dựa trên đó. Nếu các nhà nước khác muốn lập lại thế cân bằng này, họ phải mở cửa và sử dụng những biện*

pháp cách mạng đó" (7). Lênin cũng cho rằng "hoàn cảnh lịch sử không đưa lại một lối thoát nào khác cho sự phát triển ngoài lối thoát tiến sang một quốc gia tư sản" (8). Cuộc cải cách được thực hiện gắn liền với những tên tuổi như Freihern von Stein, Handenberg, Schasnhorst, Gneisenau.

Cải cách đầu tiên là xoá bỏ chế độ nông nô. Đó là cả một quá trình đấu tranh gian khổ, lâu dài. Năm 1807, cải cách đầu tiên cho phép nông dân được quyền sử dụng tài sản của mình, quyền thừa kế, tự do hôn nhân và không phải phục dịch không công cho chủ đất; nhưng những nghĩa vụ gắn với đất đai thì phải đến năm 1810 mới chấm dứt. Năm 1816, có sắc lệnh buộc người nhận ruộng thừa kế phải nộp 1/3 diện tích và người không phải thừa kế thì phải nộp tới 1/2 diện tích đã chống lại quyền lợi của nông dân. Đến năm 1825, người nông dân có quyền chuộc những nghĩa vụ phong kiến với giá gấp 25 lần, nhưng chỉ giành cho những nông dân có súc vật kéo, mà Đông Phổ chỉ có khoảng 300.000 - 400.000 nông dân đủ điều kiện trên (9). Và cuộc cải cách này phải đến tận những năm cách mạng 1848 - 1849 mới được hoàn tất.

Bên cạnh đó, vương quốc Phổ còn áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Nhiều trường cao đẳng, đại học chuyên về nông nghiệp được thành lập. Năm 1820, Phổ có 15 hội nông nghiệp, đến năm 1852 đã có tới 301 hội (10). Hiệp hội nông dân ra đời (1837) cũng thúc đẩy sự phát triển của nông nghiệp. Điều đó dẫn đến những biến đổi lớn ở vương quốc Phổ và được gọi là "con đường Phổ" trong sự phát triển của chủ nghĩa tư bản. Những địa chủ Jongker tập trung đất đai, du nhập phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa trong sản xuất nông nghiệp ngày càng phổ biến. Nhưng, nó vẫn mang nặng yếu tố nông nô, tức là

"sự phát triển tư bản diễn ra trong trường hợp nền kinh tế đại địa chủ dẫn đầu, được tư sản hoá dần dần, và những hệ thống bóc lột này được thay thế dần bằng sự bóc lột thông qua những hệ thống bóc lột tư sản" (11). Đây chính là yếu tố quan trọng, quyết định đến tính chất, đặc trưng của vương quốc Phổ sau này.

Cải cách ruộng đất dẫn đến những hiệu quả rất tích cực. Năm 1850, số ruộng bị hưu canh chỉ còn 15% (12); và chủ yếu được trồng của cải, khoai tây... Giá trị nông nghiệp giai đoạn 1846-1850 tăng 65% so với giai đoạn 1801-1810 (13) cùng với sự tăng trưởng của diện tích nông nghiệp. Sự cân bằng giữa trồng trọt và chăn nuôi làm sản lượng ngựa giai đoạn 1816 - 1861 tăng 51%, cừu tăng 180%, lợn: 380%, gia súc khác là 108% (14). Nó góp phần to lớn vào việc củng cố sức mạnh kinh tế của vương quốc Phổ trên con đường khẳng định địa vị trong Liên hiệp Đức.

Cải cách công nghiệp được thực hiện từng bước với sự bảo hộ của nhà nước bởi sự yếu ớt, non kém của nó trước các cường quốc khác. Chính sách "khuếch trương kinh doanh và công nghiệp" (Gewerbeund Industrieforderung) được coi là cơ sở cho quá trình cải cách.

Trong công nghiệp nhẹ, ngành dệt có sự cải tổ quan trọng nhất. Ban đầu, Phổ chỉ làm gia công cho Anh, sau đó nhập sợi của Anh để tự làm và từng bước thoát khỏi sự phụ thuộc vào Anh. Những biện pháp tiến bộ được áp dụng dẫn đến năm 1839, Phổ có 11 nhà máy chuyên kéo sợi lanh (15). Năm 1846, vương quốc Phổ có 419.523 guồng sợi len cơ giới gia công sợi to, 32.470 guồng gia công sợi mịn, cùng 162.005 bàn dệt (4.600 bàn dệt máy) (16).

Cải cách công nghiệp nặng bắt đầu từ những ngành khai thác than đá, luyện kim

với tên tuổi như Krupp, Siemens, Borsig, Henschel. Năm 1824, vương quốc Phổ sản xuất được 1,2 triệu tấn than đá và năm 1843 lên tới 3,1 triệu. Luyện kim tăng từ 2,69 triệu tạ lên 4,58 triệu tạ giai đoạn 1834 - 1847. Số nhà máy cũng tăng cao ở Dresden với 33 công ty và 2.821 công nhân, 227 lò cao (1847) (17). Nhưng, sự cải cách đó chưa toàn diện và vương quốc Phổ vẫn thiếu nhiều lao động trình độ cao cũng như công nhân vẫn làm việc chủ yếu trong công trường thủ công.

Nhận thức được sự cần thiết của quan hệ trao đổi giữa các vùng trong vương quốc, Phổ đã xây dựng hệ thống giao thông khá hoàn thiện. Năm 1838, Phổ xây dựng con đường đầu tiên nối Berlin - Postdam, năm 1839 nối Dresden - Leipzig. Các công ty vận chuyển phát triển mạnh (Công ty F.A.Plug ban đầu có 400 xe (1846), sau tăng lên tới 15.000 xe (1860)). Công ty Borsig đã sản xuất tới 1/2 trong số 1730 đầu máy ở Đức (18). Với số vốn đầu tư 450 triệu Mác, độ dài đường sắt của Phổ tăng mạnh. Bên cạnh đó là hệ thống đường thủy ở sông Rhine, Elbe, Oder cũng được mở rộng. Hai cảng sông lớn nhất châu Âu là Cologne và Mainz đã biến sông Rhine thành con đường buôn bán lớn trong lục địa châu Âu. Đến năm 1850, có tới 730 km kênh đào được mở để phục vụ giao thông và thương mại (19). Cùng với đó là thuyền buồm được thay thế bằng tàu chạy máy hơi nước (1820). Những cải cách, đặc biệt là cải cách trong hệ thống xe lửa đã dẫn đến những thay đổi to lớn của nền kinh tế vương quốc Phổ, từ đó dẫn đến những tác động lớn đến chính trị.

Những cải cách thuế quan cũng đóng vai trò quan trọng trong sự thay đổi của vương quốc Phổ. Đầu thế kỷ XIX, sự phân tán về chính trị, lãnh thổ đã ảnh hưởng xấu đến

kinh tế, đặc biệt là thương mại. Việc nộp quá nhiều thuế cộng với những đơn vị đo lường khác nhau đã hạn chế thương mại. Freiherr von Stein đã chủ trương mở rộng thị trường từng bước để Phổ có thể cạnh tranh với nước khác. Vương quốc Phổ từng bước thử nghiệm việc lập hàng rào thuế quan chung và gạt bỏ ảnh hưởng của áo. Sau hội nghị Viên, yêu cầu này ngày càng cấp thiết đã dẫn đến sự ra đời đạo luật ngày 11-6-1816: thủ tiêu mọi thuế địa phương và sắc lệnh 1817: thống nhất quan thuế ở mức thấp (20). Cải cách này đã thể hiện ý thức về một khu vực kinh tế thống nhất và phát triển dưới sự lãnh đạo của Phổ.

Cải cách của vương quốc Phổ còn diễn ra trong lĩnh vực giáo dục. Mục đích cuối cùng của cải cách giáo dục là tạo ra những con người có trí tuệ, có khả năng phát triển để đảm bảo nâng cao địa vị quốc gia. Nhà nước Phổ trở thành nhà nước của giáo dục nhằm mục đích đưa con người đến với sự tự học tập, tự phát huy tiềm năng của mình. Các phương pháp và tinh thần sư phạm của Pestalozzi được áp dụng triệt để (21). Nhà thờ không được can thiệp vào giáo dục. Trường đại học trở thành trung tâm nghiên cứu khoa học và đón nhận nhân tài từ mọi nơi trên thế giới. Nhà nước quản lý chung nhưng vẫn để các trường tự quyết việc hàn lâm và hành chính. Việc đề cao tinh thần dân tộc bằng cách sử dụng tiếng Đức là ngôn ngữ chính được áp dụng ở Đại học Berlin, Halle, Göttingen. Do đó, vương quốc Phổ đã có được đội ngũ cán bộ, lao động có trình độ cao cho công cuộc xây dựng đất nước.

Nhận thức được rằng nếu muốn có địa vị trên trường quốc tế thì phải có lực lượng quân sự hùng mạnh, vương quốc Phổ đã mạnh dạn thực hiện những cải cách trong quân sự. Thất bại trước Napoleon buộc

người Phổ phải có những tính toán cho sự phát triển của mình. Tuy bị hiệp ước Tinzit (1807) cấm nuôi quân đội quá 40.000 (22) nhưng Phổ đã nhanh chóng phục viên những tân binh và gọi lính mới để có được đội ngũ lính dự bị đông đảo. Quân đội không còn là của lính đánh thuê hay đặc quyền của quý tộc mà mở cửa cho mọi công dân: *"mọi lực lượng phải được đánh thức và phải cho một vị trí xứng đáng. Nguồn gốc xuất thân không còn là đặc quyền cho chức vụ. Nếu cho nó quá nhiều quyền thì cả một lực lượng lớn trong lòng quốc gia sẽ ngủ yên không phát triển và đôi cánh vươn lên của tài năng sẽ bị làm tê liệt bởi các quan hệ bản chất... Người ta vì vậy phải sử dụng đến những biện pháp đơn giản và hữu hiệu lớn để mở ra cho thiên tài một con đường bất kể thiên tài từ đâu đến... Thời đại mới cần hành động và sức mạnh tươi trẻ hơn là tên tuổi và địa vị"* (23). Do đó, năm 1813, vương quốc Phổ đã có được 250.000 quân/ 4 triệu dân (24) với nguyên tắc xây dựng theo những tập đoàn lớn. Vương quốc Phổ đã trở thành một quân đội có quốc gia chứ không phải quốc gia có quân đội.

Chiến thuật chiến tranh cũng có những cải cách lớn. Lối đánh tuyến hàng ngang thời Friedrich đại đế sử dụng súng kíp đá lửa với 7 - 8 hàng/ tuyến cùng với kỵ binh 2 sườn đã quá lạc hậu khi không thể thực hiện ở địa hình bằng phẳng và là mục tiêu thuận lợi cho súng hiện đại. Năm 1808, phái đổi mới buộc vua Phổ cử tướng Schachorst làm Bộ trưởng chiến tranh (25). Ông đã xây dựng hệ thống Lanve mới: những người độ tuổi 27 - 32 phải phục vụ 5 năm trong quân đội này rồi vào quân đội chính quy và lui về lính dự bị khi hết hạn quân dịch. Lúc chiến tranh, những người ở tuổi 40 cũng phải gia nhập quân đội này và lúc thời bình thì chỉ còn 1/3 so với thời

chiến. Một trung đoàn chủ lực thường có 1 trung đoàn Lanve (2 tiểu đoàn) đi kèm và chỉ cần 13 ngày là có thể động viên quân đội. Khi có chiến tranh thì một trung đoàn chủ lực (3 tiểu đoàn) sẽ rút một số sĩ quan để lập tiểu đoàn mới với lính dự bị Lanve và tham gia chiến đấu ngay (26). Cải cách này cùng việc hiện đại hoá vũ khí, quân trang đã đưa đến những thay đổi rõ rệt của vương quốc Phổ. Tuy nhiên, sự chuyển biến đó vẫn chưa thực sự hiệu quả và mới chỉ là cơ sở đầu tiên giúp Phổ khẳng định địa vị của mình trên trường quốc tế.

Có thể nói, những nhân tố trên đã có tác động to lớn trong việc củng cố vị thế của Phổ trong quan hệ quốc tế giai đoạn 1815 - 1850. Những cải cách này đã xoá bỏ từng bước sự yếu kém mọi mặt của vương quốc Phổ. Dù vậy, sức mạnh và quyền lực của quý tộc Jongker vẫn không hề suy yếu khi phát triển kinh tế tư bản chủ nghĩa, trái lại nó ngày càng mạnh hơn. Đây là một đặc trưng vô cùng thú vị trong lịch sử Phổ và Đức: cải cách để củng cố hơn nữa sức mạnh của phong kiến quân phiệt. Địa vị của vương quốc Phổ trên trường quốc tế do đó cũng được khẳng định bằng con đường mang tính chất quân phiệt.

3. Địa vị của Phổ trên trường quốc tế

Khao khát khẳng định vị thế của mình trên trường quốc tế qua những cuộc cải cách và chính sách ngoại giao khôn ngoan, cộng với tình hình thế giới có nhiều thuận lợi, vương quốc Phổ đã từng bước khẳng định sức mạnh của mình trong Liên hiệp Đức và châu Âu.

Vị thế đó trước hết được thể hiện qua sự khẳng định sức mạnh kinh tế trong Liên hiệp Đức và với các nước châu Âu. Những cải cách về nông nghiệp, công nghiệp, giao thông vận tải, quan thuế đã đem lại những

hiệu quả tích cực. Giá trị sản lượng nông nghiệp tăng cao với sự cân đối các ngành và áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Trong công nghiệp dệt, vương quốc Phổ đã thiết lập được thị trường riêng và không còn phụ thuộc vào Anh. Trong hàng hoá xuất khẩu của Phổ, vải lanh chiếm 30% giá trị, len chiếm 27,4% và cotton chiếm 4,2% giá trị (27). Vương quốc Phổ chiếm tới 43% sản lượng dệt của Liên minh thuế quan và 28% giá trị xuất khẩu (1837). Thị trường xuất khẩu của vương quốc Phổ mở rộng ra cả Hoa Kỳ, Anh, Italia đã tạo ra những thay đổi và tác động đến quá trình công nghiệp hoá. Nhưng, vương quốc Phổ mới chỉ chứng tỏ được địa vị trong Liên hiệp Đức chứ chưa có tiếng nói ở châu Âu. Bằng chứng sâu sắc nhất là trong triển lãm các sản phẩm ngành chế tạo máy ở Paris (1851): không có sản phẩm của vương quốc Phổ mà chỉ có của Anh, Pháp, Hoa Kỳ. Và cả nước Đức sản xuất than đá cũng chỉ bằng 1/11 của Anh, động cơ hơi nước bằng 1/5, sản lượng gang bằng 1/6. Còn so với Pháp thì Đức chậm mất 25 - 30% (28). Giai đoạn 1815-1850, Phổ mới chỉ đáp ứng được nhu cầu trong nước và một phần Liên hiệp Đức chứ chưa có ảnh hưởng như Anh, Pháp.

Ảnh hưởng đối với Liên hiệp Đức được thể hiện rõ nhất trong việc vương quốc Phổ thiết lập Liên minh thuế quan (Zollverein) và từng bước khống chế nền thương mại của Liên minh. Với tầm nhìn rộng, Phổ đã đầu tư lớn vào xây dựng đường sắt (450/800 triệu Mác của toàn Đức) và đạt được những hiệu quả to lớn. Năm 1848, tính chung toàn Đức có 2.500km đường sắt (bằng 1/2 Anh, lớn hơn Pháp); đến năm 1850 là 5.822 km trong khi Pháp chỉ có 2.996 km (29). Việc phát triển đường sắt không chỉ có ý nghĩa kinh tế mà còn phục vụ sâu sắc mục đích

chính trị. Điều đó giúp vương quốc Phổ từng bước thủ tiêu hàng rào quan thuế địa phương, tập trung xây dựng một thị trường lục địa thống nhất để kiểm soát Liên hiệp Đức. Đó là cả một quá trình tranh đấu quyết liệt với những thủ đoạn ngoại giao khôn khéo chống lại các vương quốc trong Liên hiệp Đức cũng như các cường quốc châu Âu khác.

Lo sợ trước ảnh hưởng của vương quốc Phổ, năm 1822, các vương quốc Tây Đức đã lập ra Liên minh quan thuế riêng. Năm 1826, Liên đoàn Anhalt (vùng Elbe) để xuất một Liên minh mới. Nó đã thu hút được lãnh địa Grand Hesse (1828), vùng Bavaria, Wuttemberg và các thành phố tự do như Frankfurt, Bremen. Liên minh này tiếp tục mở rộng ảnh hưởng đến Nam Đức (năm 1830: thuyết phục được Hesse và Hanover tham gia). Đặc biệt, Anh đã hậu thuẫn cho Liên minh này nhằm khống chế các vương quốc Đức và hạn chế ảnh hưởng của vương quốc Phổ. Tuy nhiên, nó vẫn yếu kém hơn Phổ khi GDP/người chỉ bằng 1/2 của Phổ, mà mức thuế đánh vào hàng hoá vẫn là 40%, tức là cao hơn Phổ (30). Năm 1829, vương quốc Phổ đã ký với một số quốc gia Nam Đức hiệp ước giảm thuế ngang Phổ cho đến năm 1832: đã làm phá sản âm mưu của Liên minh Trung Đức.

Đặc biệt, năm 1833, việc Saxony chính thức tham gia Liên minh thuế quan Phổ với hiệp định kéo dài 8 năm đã chứng tỏ chiến thắng của vương quốc Phổ trước các đối thủ trong Liên hiệp Đức (có hậu thuẫn của những cường quốc châu Âu) và là bước ngoặt trong việc hình thành một thị trường thống nhất ở Đức. Tầm ảnh hưởng và vị thế của Phổ ngày càng lớn mạnh khi ngày càng có nhiều vương quốc tham gia vào Liên minh: Baden (1835), Frankfurt (1836), Hanover (1851). Vị thế đó lớn mạnh từng

ngày cùng với sự mở rộng của Liên minh thuế quan. Năm 1831, Liên minh thuế quan chỉ có 14 triệu người tiêu dùng; đến 1-1-1834 đã có tới 23,6 triệu người, diện tích là 7,7 triệu dặm vuông với 19 vương quốc (31). Vương quốc Phổ đã vươn lên một địa vị mới về kinh tế trong Liên hiệp Đức mà trước đó chưa từng đạt được. Trước sự lớn mạnh đó, các vương quốc đã tìm được tiếng nói chung và từng bước nền kinh tế đang nằm dưới sự chỉ đạo chung của Phổ.

Vị thế đó còn được thể hiện qua những thất bại trong kế hoạch ngăn cản Phổ xây dựng Liên minh thuế quan của Anh, Pháp. Dù đây là 2 cường quốc ở châu Âu nhưng đã không thể can thiệp vào quá trình vận động của Phổ và Liên minh thuế quan. Mặt khác, Phổ và Liên minh thuế quan còn ký được một loạt hiệp ước liên minh kinh tế với Hà Lan (1837 - 1839), Hy Lạp (1839), Thổ Nhĩ Kỳ (1840), Anh (1841), Bỉ (1844) (32). Sức mạnh kinh tế của vương quốc Phổ được khẳng định từng bước dù nó chưa thực sự hùng mạnh và sánh ngang với các cường quốc khác ở châu Âu. Nhưng, quan trọng nhất là Phổ đã có được ảnh hưởng lớn nhất trong Liên hiệp Đức, gạt bỏ ảnh hưởng của Áo về cả kinh tế, chính trị, tạo tiền đề cho việc xác lập vị thế lãnh đạo trong Liên hiệp Đức.

Khác với kinh tế chưa thực sự được khẳng định rõ nét, sức mạnh quân sự và tham vọng to lớn đã dẫn đến sự phục hưng và trỗi dậy mạnh mẽ của phong kiến Phổ. Với đặc trưng "*con đường Phổ*" trong phát triển kinh tế tư bản, giới quý tộc Phổ ngày càng mạnh, nắm được những tiến bộ khoa học kỹ thuật và nhận thức rõ yêu cầu của thời đại đối với vương quốc Phổ và Đức. Do vậy, quý tộc Phổ đã thực hiện những biện

pháp quân sự, ngoại giao khéo léo để củng cố địa vị của mình trong vương quốc và từ đó nâng cao địa vị quốc tế.

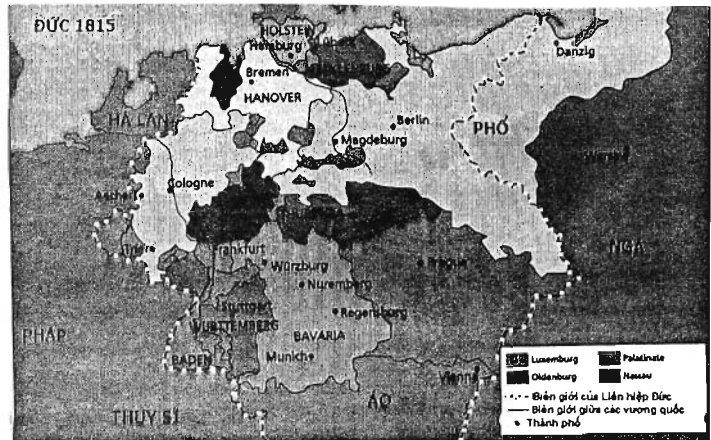
Vương quốc Phổ đã được vực dậy nhanh chóng sau những thất bại trước Napoleon. Trong Liên minh chống Pháp năm 1812, vương quốc Phổ đã tham gia tích cực với những đạo quân lớn. Sự quay đầu của Phổ chống lại Pháp đã góp phần không nhỏ vào chiến thắng sau cùng của Liên minh trước Napoleon. Ngày 28-2-1813, tại Calise, Phổ - Nga đã ký hiệp ước Liên minh, từ đó lôi kéo các nước ở Rhineland cùng tham gia để thu được thắng lợi quan trọng Leipzig (10-1813). Chiến thắng đó đã xóa bỏ thân phận phụ thuộc của Phổ từ năm 1807, giúp Phổ có được vai trò trong Hội nghị Viên phân chia lại trật tự thế giới.

Tại hội nghị hòa bình châu Âu ở Paris (1814), 4 cường quốc (Anh, Nga, Phổ, Áo) đã có những thoả thuận về đường biên giới mới của Pháp. Trong thoả hiệp cuối cùng mà 4 cường quốc đạt được có 3 điểm liên quan đến Đức và 2 điểm nói đến vai trò của vương quốc Phổ. Cụ thể, điều 1 khẳng định: "*Bốn cường quốc sẽ kí tên vào thoả ước ngoại giao để giải quyết mọi vấn đề lãnh thổ liên quan*" và điều 4 nhấn mạnh: "*Những ý tưởng cho hội nghị chính thức sẽ được thảo luận bởi 6 cường quốc: Nga, Phổ, Anh, Pháp, Áo, Tây Ban Nha*" (33). Từ một nước yếu kém và thất bại ở đầu thế kỷ XIX, vương quốc Phổ đã vươn lên khẳng định mình với tiếng nói quan trọng, ngang hàng với các cường quốc khác trong việc định đoạt các vấn đề của châu Âu sau chiến tranh Napoleon. Vị thế này càng được củng cố trong Hội nghị Viên và trong quan hệ quốc tế sau này.

Tại Hội nghị Viên 1815, đại biểu của vương quốc Phổ là Handeberg đã đấu tranh mạnh mẽ với Anh, Áo, Nga để khẳng định quyền lực của vương quốc. Phổ đã chiếm vùng Dresden trước đó, lại muốn chiếm thêm cả Saxony và đòi tham gia phân chia Ba Lan để củng cố thêm quyền lực. Nga đã ủng hộ Phổ bởi nó cũng muốn chia cắt Ba Lan để dễ bề khống

chế. Hoàng đế Alexander đã tuyên bố: *“chính xác là thần dân của tôi phải được trả công cho sự cống hiến và những ranh giới quân sự cần được bảo đảm mãi mãi khỏi những cuộc xâm lược mới”* (34). Ngược lại, Anh, Áo chống đối quyết liệt mưu đồ này vì nếu có được vùng công nghiệp trù phú Saxony, Phổ sẽ trở thành đối thủ nguy hiểm trong Liên hiệp Đức và châu Âu. Cả hai muốn biến Dresden và Saxony thành *“vùng đệm”* giữa Áo và Phổ vì nếu nó rơi vào tay Phổ thì cộng với vùng Silesiem có được từ cuối thế kỷ XVIII, biên giới vương quốc Phổ sẽ bao quanh Áo tới 500 dặm (35). Ngay cả Pháp cũng lo sợ sự phát triển của vương quốc Phổ, cho rằng *“Phổ là nguồn sức mạnh lớn chống lại Pháp”* (36) nên tìm mọi cách chia rẽ liên minh Phổ Nga. Chính điều này đã dẫn tới việc Bộ trưởng ngoại giao Anh Castlereagh tìm cách thiết lập Liên minh Anh Áo Pháp chống lại Phổ Nga. Ngày 3-1-1815, ba nước đã cam kết giúp đỡ nhau bằng quân sự nếu một trong ba nước bị tấn công, và lôi kéo thêm Hanover, Sardinia, Bavaria, Hesse, Darmstadt tham gia hiệp ước để chống lại sức mạnh của Phổ.

Liên hiệp Đức năm 1815



Nguồn: http://www.amitm.com/thecon/germany_1815_map.jpeg

Tuy nhiên, Phổ không dễ dàng từ bỏ tham vọng của mình và đưa 80.000 100.000 quân đóng ở Dresden một cách nhanh chóng cộng với 20 vạn quân Nga đang áp sát biên giới Áo (37). Anh quá lo sợ đã phải tổ chức cuộc gặp gỡ bí mật với Phổ để dàn xếp vấn đề Saxony. Castlereagh đã viết thư cho thủ tướng Anh rằng *“Số mệnh của Saxony phải rơi vào phụ thuộc, và những cố gắng đầy vẻ vang của Phổ trong chiến tranh là sự thể hiện cao nhất cho chiến thắng của sức mạnh”* (38). Cuối cùng, dưới áp lực của các cường quốc, Phổ chiếm được 2/5 Saxony và được Anh thuê bảo vệ vùng đất tổ tiên của họ ở Đức (Anh muốn tránh nguy cơ bị Phổ chiếm gọn). Bên cạnh đó, vương quốc Phổ có thêm vùng Westphalia, Rhineland trù phú ở phía Tây cùng với Posen và cảng Pomerania của Thụy Điển và cảng Danzig (39). Với sự mở rộng lãnh thổ đó, nó đã có được những tiềm lực to lớn về lãnh thổ, kinh tế, chính trị, quân sự cho những bước đi tiếp theo trong công cuộc khẳng định địa vị cường quốc.

Trong vấn đề cải tổ Đức, Phổ cũng đấu tranh gay gắt với các cường quốc để chiếm

lấy quyền lợi của mình. Phổ đã đưa ra bản dự thảo thống nhất Đức có sức mạnh quân sự to lớn do nó lãnh đạo. Nó trái ngược với với mong muốn của Áo cũng như mưu đồ của các cường quốc khác là chia cắt nước Đức. Cuộc đấu tranh Phổ - Áo vẫn không đi đến kết quả cuối cùng do chưa bên nào thực sự khẳng định được sự vượt trội của mình. Các cường quốc khác đã quyết định thành lập Liên hiệp Đức (Deutschen Bundes) với lãnh thổ phức tạp và chế độ chính trị lỏng lẻo (34 tiểu quốc và 4 thành phố tự do) (40). Phổ và Áo là 2 vương quốc lớn nhất và có địa vị nhất trong Liên hiệp. Mặc dù vương quốc Phổ có tham vọng khống chế toàn bộ Liên hiệp nhưng nó vẫn chưa đủ sức mạnh để thực hiện.

Vị thế của vương quốc Phổ được tiếp tục khẳng định trong việc tham gia Liên minh thần thánh và Đồng minh thần thánh. Để chống lại cuộc đấu tranh của nhân dân các nước, vương quốc Phổ cùng với thế lực phong kiến Nga, Áo ký vào Tuyên ngôn bảo vệ vương quyền và tôn giáo ngày 26-9-1815. Sau đó, nó tiếp tục lôi kéo hầu hết các quốc gia châu Âu phong kiến khác (trừ Anh, Thổ Nhĩ Kỳ và Giáo hoàng) tham gia Liên minh. Phổ đã trở thành một trong ba cường quốc chi phối Liên minh để điều khiển các quốc gia khác bảo vệ quyền lực của chúng. Sau đó, vương quốc Phổ tiếp tục tham gia Đồng minh thần thánh (20-11-1815). Đây chính là sự khôi phục Định ước Somong (1814) nhằm chia thắng mũi nhọn chiến tranh vào Pháp. Các nước Anh, Áo, Nga, Phổ đã cam kết nếu nước nào bị Pháp tấn công thì nước khác sẽ đem 6 vạn quân sang cứu viện và các bên thường xuyên nhóm họp để thảo luận những biện pháp duy trì nền hoà bình châu Âu theo khuôn khổ định sẵn. Đây là hai tổ chức phản động của một số cường quốc châu Âu để khống chế toàn cục châu Âu, đảm bảo những

quyền lợi của chúng trước sự đấu tranh của nhân dân các nước. Có thể nói, Phổ tham gia tích cực vào hai tổ chức này không nằm ngoài mục tiêu khẳng định địa vị của mình ở châu Âu. Nhưng, địa vị đó không được duy trì liên tục mà biến đổi thăng trầm bởi những biến động ở châu Âu. Khi cách mạng Pháp, Bỉ nổ ra năm 1830, Phổ đã không còn đủ sức mạnh để can thiệp và buộc phải tham gia Hội nghị London (1830), công nhận vai trò trung lập vĩnh viễn của Bỉ để bảo đảm bảo quyền lợi của mọi quốc gia. Năm 1833, Phổ cùng Nga, Áo thành lập "*Liên minh thần thánh hẹp*" để vớt vát địa vị đang suy yếu của mình trên trường quốc tế. Thực tế lịch sử đã cho thấy, đến tận năm 1850, vương quốc Phổ và các cường quốc châu Âu phải lo đối phó với phong trào cách mạng trong nước, không đủ lực lượng để phô trương sức mạnh của mình trong quan hệ quốc tế. Do đó, dù đang trên con đường khẳng định vị thế cường quốc, Phổ vẫn chưa có những hành động táo bạo, dứt khoát và có tầm ảnh hưởng lớn hơn nữa. Phải đến giai đoạn sau năm 1850, những biến đổi đó mới thực sự sâu sắc.

Có thể thấy, trong giai đoạn 1815 - 1850, địa vị của vương quốc Phổ đã tăng lên rõ rệt về cả kinh tế, chính trị, quân sự. Từ một nước yếu kém toàn diện đầu thế kỷ, bị mất chủ quyền dân tộc, Phổ đã cải cách toàn diện để hiện đại hoá mình. Về kinh tế, Phổ mới thiết lập được ảnh hưởng trong phần lớn Liên hiệp Đức. Nhưng về chính trị, quân sự nó đã vươn lên địa vị hàng đầu trong Liên hiệp Đức và từng bước thể hiện tiếng nói trên chính trường châu Âu. Vương quốc Phổ đã trở thành tên quân phiệt hùng mạnh và phản động ở châu Âu sau Hội nghị Viên.

Nhưng, sức mạnh và vị thế của vương quốc Phổ vẫn chỉ dừng lại trong Liên hiệp Đức. Phổ chưa tự quyết định được mọi vấn

đề của mình cũng như chưa đủ sức can thiệp vào công việc của các quốc gia khác. Điều đó được minh chứng cụ thể bằng địa vị kinh tế của vương quốc Phổ so với các cường quốc khác như Anh, Pháp. Và dù có những lợi thế và bước tiến cao hơn về chính trị, quân sự, song vị thế của Phổ vẫn không thể sánh ngang tầm với các cường quốc hàng đầu. Những gì nó có được trong Hội nghị Viên hay trong việc giải quyết các vấn đề của châu Âu sau đó chưa thực sự lớn. Địa vị của Phổ vẫn hết sức bấp bênh, có lúc

suy yếu do phong trào cách mạng 1830 cùng với sự xuất hiện “*Thoả ước thân thiện Anh - Pháp*”. Phổ vẫn chỉ là một cường quốc hạng hai trong giai đoạn 1815 - 1850. Nhưng, đó là những tiền đề quan trọng giúp vương quốc Phổ giành được địa vị lãnh đạo trong Liên hiệp Đức, hoàn thành công cuộc thống nhất Đức trong thập niên 60, 70 của thế kỷ XIX và trở thành một đối thủ nguy hiểm không chỉ với Áo, Pháp mà cả với Anh, Nga trong giai đoạn nửa sau thế kỷ XIX.

CHÚ THÍCH

- (1). <http://en.wikipedia.org/wiki/Prussia>.
- (2). K. Mác và Enghen toàn tập, tập 17, Nxb. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1997, tr. 892.
- (3), (4), (5). F.L.Polianxki, *Lịch sử kinh tế các nước ngoài Liên Xô*, tập 2, *Thời kỳ tư bản chủ nghĩa*, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 1978, tr. 196, 196, 200.
- (6). http://en.wikipedia.org/wiki/Battle_of_Jena_Auvers_ted.
- (7). Nguyễn Xuân Xanh, *Nước Đức thế kỷ XIX, Những thành tựu khoa học và kỹ thuật*, Nxb. Tổng hợp Hồ Chí Minh, 2004, tr. 28.
- (8), (9). F.L.Polianxki, sđd, tr. 203, 206.
- (10), (11). Nguyễn Xuân Xanh, sđd, tr. 35, 208.
- (12). F.L.Polianxki, sđd, tr. 209.
- (13), (14). Alan S Milward, S.B. Saul, *The economic development of continental Europe 1780-1870*, tr. 342, 393.
- (15), (16). F.L.Polianxki, sđd, tr. 492, 493.
- (17), (18), (19), (20). Alan S Milward, S.B. Saul, sđd; tr. 410, 410, 377, 373.
- (21), (23). Nguyễn Xuân Xanh, sđd, tr. 60, 27.
- (22), (24) K. Mác và Enghen toàn tập, Sđd, tr. 139.
- (25). Các phân Claudovít, *Bàn về chiến tranh*, phần 1, Nxb. Quân đội Nhân dân, Hà Nội, 1981, tr. 19.
- (26). K. Mác và Enghen toàn tập, sđd, tr. 883.
- (27). Alan S Milward, S.B. Saul, sđd, tr. 397.
- (28), (32). F.L.Polianxki, sđd, tr. 491, 214.
- (29), (30), (31). Alan S Milward, S.B. Saul, sđd, tr. 380, 375, 376.
- (33), (34), (35), (36), (37), (38). David Hamilton Williams, *The fall of Napoleon, the final betrayal*, John Wiley and Sons, New York, 1994, tr. 145, 146, 160, 146, 162, 151.
- (39), (40). Phạm Gia Hải, Phan Ngọc Liên, *Lịch sử thế giới cận đại*, quyển 1 (1640 - 1870), tập 2, Nxb. Giáo dục, Hà Nội, 1971, tr. 12, 11.